



**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ  
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG ĐÔNG**

(Ban hành kèm theo Bản công bố 339A/BCB-BVPĐ ngày 16 / 05 /2024)

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 về việc hướng dẫn Luật Khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ y tế ban hành;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 234/BYT-GPHĐ cấp lần đầu ngày 24/09/2018 và cấp sửa đổi, bổ sung ngày 08/11/2019 của Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa Phương Đông; Quyết định 5656/QĐ-BYT; Quyết định 2821/QĐ-BYT; Quyết định 1549/QĐ-BYT về việc phê duyệt và phê duyệt bổ sung danh mục dịch vụ kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa Phương Đông; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Phương Đông – Công ty TNHH Tổ hợp Y tế Phương Đông;

Bệnh viện Đa Khoa Phương Đông, lập kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh với đội ngũ nhân lực là các chuyên gia y tế hàng đầu, cùng với trang thiết bị y tế, cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng đầy đủ các chuyên khoa cụ thể như sau:

**II. MỤC TIÊU**

Học viên sau thời gian thực hành tại bệnh viện có kiến thức về Luật Khám bệnh chữa bệnh; Quy chế Bệnh viện; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật khám bệnh chữa bệnh; chỉ định điều trị, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc.

Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh chữa bệnh trong phạm vi đăng ký thực hành theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 hướng dẫn luật khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ y tế ban hành.

**III. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi triển khai và đối tượng áp dụng:**

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Phương Đông.

Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khoẻ chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

**2. Thời gian, kinh phí thực hiện:**



| STT | Đối tượng thực hành  | Thời gian | Kinh phí         |
|-----|--|-----------|------------------|
| 1   | - Bác sĩ Y khoa;<br>- Bác sĩ chuyên Khoa (Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Ung bướu, Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền, Tai Mũi Họng, Mắt). | 12 tháng  | 18.000.000đ/khóa |
| 2   | - Điều dưỡng.  | 06 tháng  | 9.000.000đ/khóa  |
| 3   | - Kỹ thuật Y (Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng).  | 06 tháng  | 9.000.000đ/khóa  |
| 4   | - Hộ sinh.   | 06 tháng  | 9.000.000đ/khóa  |

#### IV. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Nội dung về kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; văn hóa ứng xử người hành nghề áp dụng cho tất cả các đối tượng thực hành hành nghề để cấp giấy phép hành nghề (*thời lượng giảng dạy mỗi nội dung 2-4 tiết được lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng hoặc tập huấn sau thời gian thực hành lâm sàng*)

| STT       | NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH   |
|-----------|---|
| <b>I</b>  | <b>Những quy định của pháp luật trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh</b>  |
| 1.1       | - Giới thiệu tổ chức, quy định bệnh viện; văn hóa, sứ mệnh, tầm nhìn của Bệnh viện đa khoa Phương Đông.<br>- Chương trình thực hành, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với các đối tượng đăng ký thực hành, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.<br>- Các văn bản pháp lý liên quan đến công tác hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Quyền, nghĩa vụ của người bệnh; Quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của người hành nghề; Đạo đức hành nghề. |
| 1.2       | - Quy chế chuyên môn: quy chế cấp cứu, chẩn đoán và làm hồ sơ bệnh án; quy chế sử dụng thuốc; quy chế hội chẩn; quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú và nội trú; quy chế an toàn vào viện, chuyển khoa, chuyển viện...(sau đây gọi tắt là Quy chế chuyên môn).   |
| 1.3       | - Quy định cơ bản về Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thương mại.  |
| 1.4       | - Quy trình báo động đỏ nội viện, liên viện.<br>- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa.<br>- Kiểm soát nhiễm khuẩn.  |
| <b>II</b> | <b>Các kỹ năng cơ bản trong khám bệnh, chữa bệnh (<i>Văn hóa ứng xử người hành nghề</i>)</b>  |
| 2.1       | - Kỹ năng giao tiếp hiệu quả;<br>+ Văn hóa ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khỏe;<br>+ Quản lý cảm xúc.<br>- Kỹ năng tự đào tạo (Kỹ năng tự học).<br>- Y học chứng cứ.<br>- Tham vấn tâm lý.   |



**2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Y khoa, Bác sĩ chuyên khoa:**

Người thực hành, thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các Khoa/Trung tâm/Đơn nguyên lâm sàng và cận lâm sàng, thuộc Bệnh viện Đa khoa Phương Đông (sau đây gọi tắt là đơn vị), trong đó:

+ 03 tháng thực hành chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.

+ 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành lựa chọn tối thiểu hai Đơn vị trong các Đơn vị sau (yêu cầu thời gian tối thiểu tại một Đơn vị tối thiểu là 03 tháng và phải đăng ký thực hành tại tối thiểu 01 tháng tại Đơn vị lâm sàng): Khoa Nội tổng hợp; Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa Phụ Sản; Khoa Nhi/Đơn nguyên Sơ Sinh; Khoa Liên chuyên Khoa (Tai Mũi Họng; Răng Hàm Mặt; Mắt); Khoa Ung Bướu; Khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng; Khoa Y học cổ truyền; Trung tâm Hiêm muộn và Nam học công nghệ cao Phương Đông; Ngân hàng Mô Phương Đông.

**Chương trình nội dung thực hành cụ thể như sau:**

| Chuyên khoa     | Nội dung chương trình thực hành  | Thời gian          | Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận |
|-----------------|--|--------------------|---|
| Hồi sức cấp cứu | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu:<ol style="list-style-type: none"><li>1. Cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn.</li><li>2. Cấp cứu dị vật đường thở.</li><li>3. Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu nặng, lọc bệnh cấp cứu.</li><li>4. Tiếp cận chẩn đoán và xử trí bệnh: Suy hô hấp; Rối loạn tri giác; Sốc; Co giật; Ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm toan.</li><li>5. Tiếp cận chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân bỏng.</li><li>6. Cấp cứu ngoại khoa: chấn thương, bụng ngoại khoa.</li><li>7. Chỉ định và các chế độ cơ bản trong thông khí hỗ trợ.</li></ol></li><li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục I (Hồi sức cấp cứu và chống độc) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li></ul> | 03 tháng bắt buộc. | 20 học viên                               |

|                     |   |   |              |
|---------------------|---|---|--------------|
| <b>Nội<br/>khoa</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tim mạch: Tăng huyết áp; Hội chứng mạch vành cấp; Mạch vành mạn ổn định; Suy tim; Rối loạn nhịp nguy hiểm; Bệnh lý van tim, nhận biết và xử trí 01 trường hợp phù phổi cấp.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiêu hóa: Xơ gan; Loét dạ dày tá tràng; Viêm tụy cấp; Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng; Xuất huyết tiêu hóa dưới; Viêm dạ dày HP (+); Tiêu chảy cấp; Trào ngược dạ dày-thực quản.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội hô hấp: Bệnh lý viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới; Tràn dịch, tràn khí màng phổi; Ho ra máu; Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; Hen phế quản.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II (Nội Khoa) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội thần kinh: Động kinh; Viêm màng não mủ; Đột quỵ thiếu máu não; Đột quỵ xuất huyết não tự phát.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiết thận: Đái tháo đường; Basedow, Suy giáp; Hội chứng thận hư; Nhiễm trùng tiểu; Hạ đường huyết; Viêm cầu thận cấp; Bệnh lý tuyến giáp (Bao gồm Basedow, Suy giáp...); Hôn mê do tiểu đường, bệnh lý tuyến thượng thận.</li> <li>- Chẩn đoán và điều trị bệnh của các Bệnh lý không lây nhiễm, Bệnh lý truyền nhiễm và kiến thức cơ bản Bệnh lý không lây nhiễm, Bệnh lý truyền nhiễm.</li> </ul> | 09 tháng thực hành tại khoa Nội tổng hợp. | 125 học viên |
|---------------------|---|---|--------------|



|               |   |   |             |
|---------------|---|---|-------------|
| Ngoại<br>khoa | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tổng quát; Bệnh lý gan, mật, tụy, lách, xử trí vết thương tim, phổi; tiếp cận bướu giáp, bệnh lý mạch máu; hiểu biết một số vấn đề về bệnh lý ung thư và kế hoạch điều trị.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Chấn thương chỉnh hình: Phẫu thuật thương tích, xử trí vết thương phần mềm các cơ quan vận động, Nắn – bó bột, Chẩn đoán, điều trị các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản (ngón tay cò song, Dequervain, hội chứng ống cổ tay...).</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại thần kinh: chấn thương thần kinh trong máu tụ nội sọ, chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại niệu: Sinh lý bệnh, chẩn đoán và điều trị sỏi niệu, Chẩn đoán và điều trị bướu tiền liệt tuyến, Nhiễm khuẩn đường tiết niệu và cấp cứu niệu khoa, Chẩn đoán và điều trị chấn thương hệ niệu.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiêu hóa: Viêm ruột thừa cấp, Viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ, Viêm phúc mạc do thủng dạ dày, Thoát vị bẹn, Trĩ.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục IX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul> | 09 tháng thực hành tại khoa Ngoại tổng hợp. | 25 học viên |
|---------------|---|---|-------------|

|                     |  |                                      |             |
|---------------------|--|--------------------------------------|-------------|
| <b>Sản phụ khoa</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Sản khoa: Theo dõi chuyển dạ; Quản lý thai kỳ - thực hiện khám thai đầy đủ 9 bước; Ối vỡ non; Băng huyết sau sanh; Rối loạn huyết áp trong thai kỳ; Đái tháo đường thai kỳ; Thai quá ngày; Chuyển dạ sinh non; Nhau bong non; Suy thai; Nhau tiền đạo; Vỡ tử cung; Nhiễm khuẩn hậu sản, hậu phẫu; Đờ sanh thường ngội chồm; Cắt may tầng sinh môn; Hồi sức sơ sinh ngạt.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Phụ khoa – Kế hoạch hóa gia đình; Xuất huyết tử cung bất thường (AUB); Sảy thai; U xơ tử cung; U buồng trứng; Viêm sinh dục; Tầm soát và phát hiện sớm ung thư cổ tử cung; Phá thai nội khoa; Thai ngoài tử cung; Viêm vùng chậu, áp xe phần phụ; Tư vấn các phương pháp ngừa thai; Khám và tầm soát ung thư vú.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul> | 09 tháng thực hành tại khoa Phụ sản. | 65 học viên |
| <b>Nhi khoa</b>     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhi: Viêm hô hấp trên; Viêm tiểu phế quản; Viêm phổi; Suyễn.</li> <li>- Khám, đánh giá và phân loại trẻ sơ sinh; Vàng da sơ sinh; Sơ sinh non tháng; Nhiễm trùng sơ sinh; Suy hô hấp cấp ở trẻ sơ sinh;</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhi: Sốt xuất huyết; Bệnh tay chân miệng; Nhiễm trùng hệ thần kinh trung ương; Quai bị; Thủy đậu.</li> <li>- Lọc bệnh cấp cứu trẻ em.</li> <li>- Các bệnh lý tiêu hóa thường gặp.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục III phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>  | 09 tháng thực hành tại khoa Nhi.     | 70 học viên |



|                           |   |   |             |
|---------------------------|---|---|-------------|
| <b>Ung bướu</b>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XI. (UNG BƯỚU) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>   | 09 tháng thực hành tại khoa Ung bướu.                                   | 15 học viên |
| <b>Phục hồi chức năng</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.</li> <li>- Điều trị và chăm sóc bệnh nhân: Tập vận động: thụ động, trợ giúp, đề kháng, Tập vật lý trị liệu hô hấp, Tập vật lý trị liệu chỉnh hình, Hoạt động trị liệu, Điện trị liệu.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục IX, Mục XV về Phục hồi chức năng tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>           | 09 tháng thực hành tại khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng.       | 03 học viên |
| <b>Y học cổ truyền</b>    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.</li> <li>- Điều trị và chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp y học cổ truyền: Điện châm và xoa bóp bấm huyệt điều trị đau vai gáy, liệt nửa người do tai biến mạch máu não, liệt dây thần kinh số VII ngoại biên, viêm quanh khớp vai.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul> | 09 tháng thực hành tại khoa Y học cổ truyền.                            | 15 học viên |
| <b>Tai Mũi Họng</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân: viêm tai giữa; viêm mũi dị ứng; viêm mũi xoang; viêm họng; viêm amidan, viêm thanh quản, kỹ năng làm thuốc tai.</li> <li>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIV. (Tai mũi Họng) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>                              | 09 tháng thực hành tại khoa Liên chuyên khoa (Đơn nguyên Tai mũi họng). | 15 học viên |
| <b>Mắt</b>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.</li> <li>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân; Viêm kết mạc; Viêm lệ đạo; Đo nhãn áp (Malakov, Goldmann, Schiotz...); Đo thị lực; Viêm màng bồ đào.</li> <li>- Tiếp cận Chẩn đoán và điều trị: viêm kết mạc cấp, chẩn đoán và điều trị mộng thịt,</li> </ul>  | 09 tháng thực hành tại khoa Liên chuyên khoa (Đơn nguyên Mắt).          | 05 học viên |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  | chẩn đoán và điều trị đực thể thủy tinh, bệnh võng mạc đái tháo đường.<br>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIII. (Mắt) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. |  |  |
|--|--|--|--|

**3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng, Kỹ thuật Y (Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng), Hộ sinh:**

| <b>Chuyên ngành</b>              | <b>Thời điểm và thời gian thực hành</b>   | <b>Nội dung thực hành</b>   | <b>Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận</b> |
|----------------------------------|---|---|--|
| <b>Điều dưỡng</b>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.</li> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng (Trong đó, thực hành tại khoa Nội tổng hợp: 02 tháng, khoa Ngoại tổng hợp: 01 tháng, khoa Phụ sản: 01 tháng; Khoa Nhi 01 tháng).</li> </ul> | Danh mục kỹ thuật trong mục lục I, II phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. | 345 học viên                                     |
| <b>Kỹ thuật xét nghiệm y học</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.</li> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Xét nghiệm gồm có các đơn vị Huyết học Truyền máu; Hóa sinh; Vi sinh; Giải phẫu bệnh.</li> </ul>                                   | Danh mục kỹ thuật trong mục lục II phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.    | 50 học viên                                      |
| <b>Kỹ thuật hình ảnh y học</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.</li> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng.</li> </ul>   | Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.     | 50 học viên                                      |



|                                    |   |   |             |
|------------------------------------|---|---|-------------|
| <b>Kỹ thuật phục hồi chức năng</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.</li> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng.</li> </ul> | Danh mục kỹ thuật trong mục lục III phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. | 07 học viên |
| <b>Hộ sinh</b>                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại Khoa Khám Bệnh/Đơn nguyên Cấp cứu Hồi sức.</li> <li>- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Phụ sản.</li> </ul>                              | Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.  | 50 học viên |

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trung tâm đào tạo và liên kết tuyển:

- Chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc Bệnh viện trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại Bệnh viện

- Lập kế hoạch, trình Ban giám đốc phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo quy định khoản 2 Điều 7 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Trường hợp Khoa có nhiều người hướng dẫn thực hành cho một người thực hành thì phải có kế hoạch phân công rõ phạm vi hướng dẫn và thời gian hướng dẫn thực hành cụ thể của từng người hướng dẫn.

- Trường hợp Bệnh viện có hợp đồng hợp tác hướng dẫn thực hành với các Đơn vị khác thì *Trung tâm đào tạo và liên kết tuyển* chịu trách nhiệm kết nối, yêu cầu đơn vị hợp tác xây dựng Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành cụ thể bằng văn bản theo từng chuyên khoa trình Ban giám đốc Bệnh viện.

- Quyết định phân công, chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Hoàn thiện hồ sơ, hướng dẫn cho các đối tượng thực hành

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.

- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên.

- Chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kế hoạch đào tạo định kỳ và đột xuất của bệnh viện.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 07 Phụ lục I của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

## **2. Phòng KHTH-QLCL**

- Phòng KHTH-QLCL chủ trì, Phối hợp cùng Phòng Điều dưỡng, *Trung tâm đào tạo và liên kết tuyển* Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo thực hành lâm sàng trình Ban Giám đốc bệnh viện phê duyệt.

- Phối hợp các trưởng/phó khoa liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể cho khoá đào tạo. xây dựng nội dung thực hành cụ thể đối với từng chức danh chuyên môn mà cơ sở dự kiến tổ chức hướng dẫn thực hành.

- Phối hợp với các trưởng khoa/Trung tâm/Đơn nguyên đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Ban Giám đốc phê duyệt.

- Hoàn thiện bản công bố Bệnh viện đa khoa Phương Đông đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành thực hiện theo Mẫu 01 Phụ lục I, Nghị định 96/2023/NĐ-CP và nội dung thực hành cụ thể về Bộ Y tế để đăng tải thông tin của Bệnh viện trên cổng thông tin điện tử trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

## **3. Lãnh đạo Các Khoa/Phòng/Trung tâm/Đơn nguyên lâm sàng và cận lâm sàng (Đơn vị) và cá nhân liên quan.**

*\* Lãnh đạo các Đơn vị:*

- Hướng dẫn nội quy của Đơn vị vào ngày đầu tiên học viên đến thực hành nghề để cấp giấy phép hành nghề tại khoa;

- Phân công Bác sĩ hướng dẫn thực hành cho học viên theo quyết định của bệnh viện;

- Phân trực cho học viên: Theo lịch trực của bác sĩ được phân công hướng dẫn thực hành;

- Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công, chấm trực hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành;

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho các học viên thực hành hành nghề để cấp giấy phép hành nghề theo nội dung Bệnh viện đã ban hành;

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành;

- Hướng dẫn nội quy của khoa trong ngày đầu tiên học viên đến học thực hành tại



khoa.

*\* Người hướng dẫn thực hành:*

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành;
- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành;
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên;
- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm;
- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm;
- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của bệnh viện;
- Trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành;
- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

**4. Nhiệm vụ của học viên**

- Tuân thủ nội quy, quy chế chuyên môn của bệnh viện và khoa thực hành.
- Đảm bảo ngày giờ công, chủ động tích cực học tập, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn.
- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
- Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với Bệnh viện Đa khoa Phương Đông.
- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị ( Hồ sơ bệnh án giấy/Hồ sơ bệnh án điện tử). Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành hành nghề cho phép.
- Hoàn thành các chỉ tiêu thực hành, viết báo cáo kết quả quá trình thực hành, xác nhận của người hướng dẫn thực hành trước khi kết thúc thời gian thực hành tại khoa.
- Mỗi học viên phải chuẩn bị 01 quyển sổ ghi chép đầy đủ nhật ký giảng dạy, kiến

thức lâm sàng.

- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

#### **5. Chi phí hướng dẫn thực hành:**

Giao cho phòng Tài chính kế toán Bệnh viện, lập dự toán tính chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí để hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi; Việc hạch toán, thanh quyết toán phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật.

#### **6. Danh mục kỹ thuật Chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh trong chương trình thực hành. (đính kèm phụ lục)**